|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **ĐÁP ÁN LÝ 11-TN** | **Điểm** |
| **1** | + Phản xạ toàn phần là phản xạ toàn bộ tia sáng tới / xảy ra ở mặt phân cách giữa hai môi trường trong suốt khác nhau  + Môi trường 2 chiết suất kém hơn môi trường 1.  + Góc tới lớn hơn hay bằng góc giới hạn phản xạ toàn phần  . | 0,25\*2  0,25  0,5  0,25 |
| **2** | - Điểm cực cận……điều tiết tối đa.  - Càng lớn tuổi….  - Điểm cực viễn…  - Mắt không có tật. | 0,25  0,25  0,25  0,25 |
| **3** | - Đặc điểm: Khoảng  hữu hạn, / điểm gần hơn mắt bình thường, / độ tụ lớn hơn độ tụ của mắt bình thường, / khi không điều tiết tiêu điểm nằm trước võng mạc.  - Cách chữa tật cận thị: Đeo TKPK / có | 0,25\*4  0,25\*2 |
| **4** | Định luật khúc xạ ánh sáng: | 0,5  0,5  0,5  0,5 |
| **5** | Ảnh thật, ngược chiều, cách TK 80cm.  Vẽ ảnh | 0,25  0,25\*3  0,25  0.25  0,5 |
| **6** | a/ Ảnh cùng chiều, cao bằng ½ vật nên TK là TKPK  (f<0) f= -20cm  b/ Ảnh cao bằng ½ vật  Ảnh cùng chiều (k>0)  mà  CTTK: | 0,25  0,25  0,25  0,25  0,25  0,25\*3 |